

Số: 109/BC-THCSYT

Yên Thường, ngày 13 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Thường niên năm học 2024 - 2025 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quản lý giáo dục quốc dân;

Thực hiện công khai đối với CSGD năm học 2024 – 2025;

Trường THCS Yên Thường đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

A. BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục:

- Tên trường: Trường THCS Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Tên trước đây: Trường PTCS cấp II Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của CSGD, điện thoại, thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của CSGD (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

- Trụ sở chính (chỉ có 1 trụ sở): Thôn Yên Khê – xã Yên Thường – huyện Gia Lâm – thành phố Hà Nội;

- Điện thoại: 02438780179;

- Thư điện tử: c2yenthuong@gmail.com;

- Cổng thông tin điện tử: <http://thcsyenthuong.pgdgialam.edu.vn>;

3. Loại hình của CSGD: Công lập

- Cơ quan chủ quản: UBND huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo của quan tâm đầu tư của UBND huyện Gia Lâm, PGD và ĐT huyện Gia Lâm, Đảng ủy, UBND xã Yên Thường sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể, ban đại diện CMHS, với quyết tâm cao của thầy và trò trường THCS Yên Thường đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách hoàn thành tốt mọi



nhệm vụ được giao. Quy mô trường lớp được giữ vững, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản đủ có trang thiết bị đạt chuẩn, khu luyện tập TDTT đảm bảo cho việc phục vụ các hoạt động giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu vực học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GD &ĐT Hà Nội, Phòng GD &ĐT Gia Lâm, thầy và trò trường THCS Yên Thường không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin yêu của chính quyền và nhân dân trong xã. Trường có nhiều năm đạt danh hiệu «Tập thể lao động tiên tiến», đặc biệt trong năm học 2023 – 2024, trường đạt danh hiệu «Tập thể lao động xuất sắc» cấp Thành phố.

Trong giai đoạn phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng chiến lược đúng hướng, hợp quy luật xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Yên Thường, huyện Gia Lâm.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giai đoạn chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể CBGVNV và HS nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường THCS Yên Thường nằm trên địa bàn xã Yên Thường – Huyện Gia Lâm – Thành phố Hà Nội. Trước năm 1960, xã Yên Thường chỉ mới có trường cấp I xã Quang Trung II. Đến năm 1965, trường được mở rộng và mang tên cấp I – II xã Quang Trung II. Năm 1980 do yêu cầu đổi mới và phát triển của ngành giáo dục nước nhà, trường được tách riêng với tên gọi là Trường PTCS cấp II Yên Thường.

Ngày 16/11/199/6, trường được đổi tên thành Trường THCS Yên Thường cho đến nay (theo Quyết định 515/QĐ-TCUB của UBND huyện Gia Lâm).

Trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào các năm 2009, 2016 và được công nhận lại mức độ 2 vào năm 2020 theo Quyết định 2115/QĐ-SGDĐT ngày 16/11/2020.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hà
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Số điện thoại: 0987226168
- Email: c2yenthuong@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập nhà trường:

Ngày 16/11/1996, trường được đổi tên thành Trường THCS Yên Thường cho đến nay (theo Quyết định 515/QĐ-TCUB của UBND huyện Gia Lâm).

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2024 - 2029 được thành lập theo Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND huyện Gia Lâm.

Hội đồng trường gồm 13 thành viên: Đ/c bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường là chủ tịch hội đồng; các thành viên gồm có: Đại diện chính quyền địa phương, chủ tịch công đoàn, tổ trưởng chuyên môn, tổ văn phòng, bí thư đoàn thanh niên, tổng phụ trách, trưởng ban TTND, đại diện CMHS và học sinh.

c) Quyết định bổ nhiệm lại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng theo QĐ số 4507/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND Huyện Gia Lâm.

- Bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng theo QĐ số 4973/ QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND Huyện Gia Lâm.

d. Quy chế tổ chức hoạt động của cơ sở giáo dục, chức năng nhiệm vụ quyền hạn. Sơ đồ tổ chức bộ máy

- Chức năng: Trường THCS Yên Thường là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Trường THCS Yên Thường chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của UBND quận Gia Lâm. Đồng thời trường chịu sự quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lâm về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Trung học phổ thông nhiều cấp học.

- Nhiệm vụ: Trường THCS Yên Thường thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường THCS được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

+ Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

+ Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường: Theo KH số 116/KH-THCSYT ngày 06/9/2021;

- Nghị quyết của hội đồng trường: Đầy đủ

- Quyết định ban hành quy chế thực hiện công tác dân chủ công khai: Theo QĐ số 192/QĐ-THCSYT ngày 13/10/2023 đã ban hành các nội quy, quy định như sau:

+ Quy chế tổ chức và hoạt động trường THCS Yên Thường

+ Quy chế công khai

+ Quy chế phối hợp giữa Chính quyền và Công đoàn;

+ Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công

+ Quy chế chi tiêu nội bộ

+ Quy định về quy tắc ứng xử trong nhà trường

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Thống kê đội ngũ giáo viên, nhân viên toàn thời gian theo nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp và hoàn thành bồi dưỡng hàng năm

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ					Hoàn thành bồi dưỡng hàng năm		Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Số lượng	Tỷ lệ %	Tốt	Khá	Đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	52		4	47	1					16	31	0
I	Giáo viên												
	Trong đó số giáo viên dạy môn:	45		2	43						14	31	0
1	Toán	8			8			8	100%	3	5	0	
2	KHTN	8			8			8	100%	2	6	0	
3	Ngữ văn	7			7			7	100%	2	5	0	
4	Lịch sử và địa lý	4			4			4	100%	2	2	0	
5	Tiếng Anh	5		1	4			5	100%	1	4	0	
6	GDCD	2			2			2	100%	1	1	0	
7	KTCN	2			2			2	100%	0	2	0	
8	KTNN	1			1			1	100%	0	1	0	
9	Tin học	1			1			1	100%	0	1	0	
10	GD thể chất	4		1	3			4	100%	2	2	0	
11	Nghệ thuật	3			3			3	100%	0	3	0	
II	Cán bộ quản lý	2											
1	Hiệu trưởng	1		1				1	100	1			
2	Phó hiệu trưởng	1		1				1	100	1			
III	Nhân viên	5											
1	Nhân viên văn thư	1			1								
2	Nhân viên kế toán	1			1								
3	Nhân viên y tế	1					1						
4	Nhân viên thư viện	1			1								
5	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1			1								

6	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật																		
7	Nhân viên công nghệ thông tin																		

III. Cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

a	Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định	Số lượng	Bình quân
a.1	Điểm trường	1	
a.2	Diện tích khu đất xây dựng trường	14.049 m ²	
a.3	Diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh		10.14m ² /HS
b	Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định	Số lượng	Yêu cầu tối thiểu theo quy định
b.1	Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị	11	
b.2	Khối phòng học tập	28	
b.3	Khối phòng hỗ trợ học tập	5	
b.4	Khối phụ trợ		
b.5	Khu sân chơi, thể dục thể thao	7550m ²	
b.6	Khối phục vụ sinh hoạt		
b.7	Hạ tầng kỹ thuật		
c	Số thiết bị dạy học hiện có	3.415	
	Khối lớp 6	805	
	Khối lớp 7	980	
	Khối lớp 8	665	
	Khối lớp 9	965	

d. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

SÁCH GIÁO KHOA LỚP 6

STT	Tên sách	Tên bộ
1	Ngữ Văn 6 tập 1	Cánh Diều
2	Ngữ Văn 6 tập 2	Cánh Diều
3	Toán 6 tập 1	Kết Nối
4	Toán 6 tập 2	Kết Nối
5	Khoa học và tự nhiên 6	Kết Nối
6	Lịch sử và Địa lí 6	Kết Nối
7	Giáo dục công dân 6	Cánh Diều
8	Âm nhạc 6	Cánh Diều
9	Mĩ thuật 6	Chân trời sáng tạo(bản 1)
10	Bài tập Mĩ Thuật 6	Chân trời sáng tạo(bản 1)
11	Tin học	Kết Nối
12	Công nghệ 6	Kết Nối
13	Giáo dục thể chất 6	Kết Nối
14	HD trải nghiệm hướng nghiệp 6	Chân trời sáng tạo(bản 1)
15	Tiếng Anh 6 tập 1	Global success
16	Tiếng Anh 6 tập 2	Global success
17	Tiếng anh 6 tập 1- SBT	Global success
18	Tiếng anh 6 tập 2- SBT	Global success
19	Bài tập Toán 6 tập 1	Kết Nối
20	Bài tập Toán 6 tập 2	Kết Nối
21	Khoa học và tự nhiên 6- SBT	Kết Nối

SÁCH GIÁO KHOA LỚP 7

STT	Tên sách	Tên bộ
1	Ngữ Văn 7 tập 1	Cánh Diều
2	Ngữ Văn 7 tập 2	Cánh Diều
3	Toán 7 tập 1	Kết Nối
4	Toán 7 tập 2	Kết Nối
5	Khoa học và tự nhiên 7	Kết Nối
6	Lịch sử và Địa lí 7	Kết Nối
7	Giáo dục công dân 7	Cánh Diều
8	Âm nhạc 7	Cánh Diều
9	Mĩ thuật 7	Chân trời sáng tạo(bản 1)

10	Bài tập Mĩ thuật 7	Chân trời sáng tạo(bản 1)
11	Tin học 7	Kết Nối
12	Công nghệ 7	Kết Nối
13	Giáo dục thể chất 7	Kết Nối
14	HD trải nghiệm hướng nghiệp 7	Chân trời sáng tạo(bản 1)
15	Tiếng Anh 7 tập	Global success
16	Tiếng anh 7 tập - SBT	Global success
17	Bài tập Toán 7 tập1	Kết Nối
18	Bài tậpToán 7 tập 2	Kết Nối
19	Khoa học và tự nhiên 7 - SBT	Kết Nối

SÁCH GIÁO KHOA LỚP 8

STT	Tên sách	Tên bộ
1	Ngữ Văn 8 tập	Cánh Diều
2	Ngữ Văn 8 tập	Cánh Diều
3	Toán 8 tập	Kết Nối
4	Toán 8 tập	Kết Nối
5	Khoa học và tự nhiên 8	Kết Nối
6	Lịch sử và Địa lí 8	Kết Nối
7	Giáo dục công dân 8	Cánh Diều
8	Âm nhạc 8	Cánh Diều
9	Mĩ thuật 8	Chân trời sáng tạo(bản 1)
10	Bài tập Mĩ thuật 8	Chân trời sáng tạo (bản 1)
11	Tin học 8	Kết Nối
12	Công nghệ 8	Kết Nối
13	Giáo dục thể chất 8	Kết Nối
14	HD trải nghiệm hướng nghiệp 8	Chân trời sáng tạo(bản 1)
15	Tiếng Anh 8- SHS	Global success
16	Tiếng anh 8 - SBT	Global success
17	Bài tập Toán 8 tập1	Kết Nối
18	Bài tậpToán 8 tập 2	Kết Nối
19	Khoa học và tự nhiên 8 - SBT	Kết Nối
20	Tập bản đồ Lịch sử và Địa lí 8- Phân Địa lí	

SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9

STT	Tên sách	Tên bộ
1	Ngữ Văn 9 tập	Cánh Diều
2	Ngữ Văn 9 tập	Cánh Diều
3	Toán 9 tập 1	Kết Nối
4	Toán 9 tập 2	Kết Nối
5	Khoa học và tự nhiên 9	Kết Nối
6	Lịch sử và Địa lí 9	Kết Nối
7	Giáo dục công dân 9	Cánh Diều
8	Âm nhạc 9	Cánh Diều
9	Mĩ thuật 9	Chân trời sáng tạo(bản 1)
10	Bài tập Mỹ thuật 9	Chân trời sáng tạo (bản 1)
11	Tin học 9	Kết Nối
12	Công nghệ 9	Kết Nối(lắp đặt mạng điện trong nhà
13	Giáo dục thể chất 9	Kết Nối
14	HD trải nghiệm hướng nghiệp 9	Chân trời sáng tạo(bản 1)
15	Tiếng Anh 9- SHS	Global success
16	Tiếng anh 9 - SBT	Global success
17	Bài tập Toán 9 tập1	Kết Nối
18	Bài tập Toán 9 tập 2	Kết Nối
19	Khoa học và tự nhiên 9 - SBT	Kết Nối
20	Atlas Địa lý Việt Nam	

IV. Thông tin về kết đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (SGDDT Hà Nội)

Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng:

- Mức độ đạt kiểm định: Cấp độ 2
- Thời gian hiệu lực: 05 năm, từ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 16 tháng 11 năm 2025.

V. Kết quả hoạt động giáo dục

1. Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

- Kết quả tuyển sinh năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực tế	Ghi chú
1	Khối lớp 6	405	414	Vượt chỉ tiêu

- Tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối năm học 2023 - 2024

stt	Nội dung	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Số lớp	08	07	06	07
2	Số học sinh	413	328	310	306
3	Số HS bình quân/lớp	51,6	46,8	51,6	43,7
4	Số HS nam/HS nữ	205/208	180/148	172/138	167/139
5	HS người dân tộc	05	02	02	02
6	HS khuyết tật, hoà nhập	0	01	0	0

2. Kết quả học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp, HS tốt nghiệp THCS, HS trúng tuyển vào các trường THPT công lập.

stt	Nội dung	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Số lớp	08	07	06	07
2	Số học sinh	413	328	310	306
3	Số HS được lên lớp	406	322	303	306
4	Số HS tốt nghiệp THCS				306
5	Số HS trúng tuyển THPT				78.8%

VI. Kết quả tài chính

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Các khoản thu và mức thu:

Học phí thực hiện thu và mức thu theo Nghị Quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/3/2023 (mức thu 75.000 đồng/hs/tháng);

Nước uống: 16.000đ/HS/tháng; bồi dưỡng kiến thức các môn văn hoá: 12.000đ/HS/tiết thực hiện theo Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2023

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học. Nhà trường thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021. (Số học sinh được miễn là 05 học sinh, 05 học sinh thuộc diện nghèo, cận nghèo ...). Ngoài ra nhà trường miễn toàn bộ các khoản thu cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn như tiền học bồi dưỡng các môn văn hoá.

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

- 1 HS đạt giải ba trong cuộc thi “Thầy cô trong mắt em” cấp TP
- 1 HS đạt giải khuyến khích trong cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”.
- TW Đoàn phối hợp với nhà trường tổ chức thành công chuyên đề “Chương trình mít tinh hưởng ứng tuần lễ Quốc gia không khói thuốc năm 2024”
- Năm 2023, Tập thể chi bộ được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (Thông báo số 221-TB/ĐU ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Đảng uỷ xã Yên Thường).
- + Năm 2023 - 2024, công đoàn nhà trường được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (Quyết định số 333/QĐ-LĐLD ngày 10/6/2024 của Liên đoàn lao động Huyện Gia Lâm).
- + Năm 2023, Đoàn thanh niên nhà trường có đ/c Trần Thị Hồng Liên - Bí thư chi đoàn được tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2023 (Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Yên Thường).
- + Năm học 2023 - 2024, Liên đội nhà trường được khen thưởng đã có thành tích xuất sắc tham gia Hội thi tin học trẻ huyện Gia Lâm năm 2024 (Quyết định số 47-QĐ/ĐTN ngày 20 tháng 5 năm 2024 của BCH đoàn Huyện Gia Lâm).

Nơi nhận:

- CBGVNV;
- Web, bảng tin;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hà